

Số: 749 /QĐ-BVĐKBV

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành và công khai giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện
sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BA VÌ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế về việc Quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HDND ngày 02/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định quy định chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân Thủ đô;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội (đã được sửa đổi, bổ sung bởi các Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 và Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-SYT ngày 13/01/2026 của Sở Y tế Hà Nội về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn năm 2026-2030 cho 40 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế (đợt 1);



Căn cứ Quyết định số 283/QĐ-SYT ngày 23/01/2026 của Sở Y tế Hà Nội về việc phê duyệt danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì;

Căn cứ Quyết định số 2429/QĐ-SYT ngày 20/7/2026 của Sở y tế về việc giao, điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2026 (lần 9);

Căn cứ Quyết định số 2485/QĐ-SYT ngày 22/07/2026 của Sở Y tế Hà Nội về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa Ba Vì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và công khai giá dịch vụ

Ban hành và công khai giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì.

Mức giá dịch vụ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 02/06/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Quyết định đặt hàng số 2485/QĐ-SYT ngày 22/07/2026 của Sở Y tế Hà Nội.

(Chi tiết danh mục và mức giá tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính kế toán, Tổ Công nghệ thông tin và các khoa, phòng liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Phòng Tài chính kế toán có trách nhiệm:

- Hướng dẫn việc áp dụng mức giá theo đúng quy định;
- Thực hiện hạch toán, thanh quyết toán kinh phí đặt hàng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành;
- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo Giám đốc Bệnh viện xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Tổ Công nghệ thông tin có trách nhiệm cập nhật danh mục, mức giá trên phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) và các hệ thống liên quan.

Điều 3. Hình thức công khai giá dịch vụ

Giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện được công khai bằng các hình thức sau:

- Công khai tại khu vực tiếp đón người bệnh, khu vực thu viện phí và các vị trí thuận tiện trong bệnh viện;
- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện;
- Đăng tải trên ứng dụng (APP) của Bệnh viện;
- Thông báo đến các khoa, phòng, đơn nguyên để tổ chức thực hiện thống nhất.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Tổ trưởng Tổ Công nghệ thông tin, Trưởng các khoa, phòng, đơn nguyên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Nội (để báo cáo);
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo t/h);
- Như điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH, TCKT_(Loan).



GIÁM ĐỐC

Phạm Bá Hiền

Phụ lục:
GIÁ DỊCH VỤ CẤP CỨU NGOẠI VIỆN SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA BA VÌ

(Kèm theo Quyết định số 749/QĐ-BVĐKBV ngày 31 / 7 /2026 của Bệnh viện đa khoa Ba Vì)

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá
1	Hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (Khi được yêu cầu)	Chuyến/ngày	1.862.000
2	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách < 5km	Chuyến	978.000
3	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - <10km	Chuyến	1.025.000
4	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - <20km	Chuyến	1.120.000
5	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - <30km	Chuyến	1.215.000
6	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - <50km	Chuyến	1.404.000
7	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách dưới < 5km	Chuyến	978.000
8	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - < 10km	Chuyến	1.025.000
9	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - < 20km	Chuyến	1.120.000
10	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - < 30km	Chuyến	1.215.000
11	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - < 50km	Chuyến	1.404.000
12	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách dưới < 5km	Chuyến	885.000
13	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 5 - <10km	Chuyến	932.000
14	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 10 - <20km	Chuyến	1.027.000
15	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 20 - <30km	Chuyến	1.122.000
16	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 30 - <50km	Chuyến	1.311.000